**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ 1 MÔN CÔNG NGHỆ 7**

1. **PHẦN TRẮC NGHIỆM:**

**Câu 1.** **Cây trồng nào sau đây được nhân giống bằng phương pháp giâm cành?**

A. Cây mía B. Cây lúa

C. Cây đậu nành D. Cây cải xanh

**Câu 2. Theo mục đích sử dụng, rừng gồm mấy loại?**

A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

**Câu 3. Cây cải xanh cho thu hoạch sau thời gian bao lâu?**

A. 20 ngày B. 30 ngày

C. 30 – 40 ngày D. 50 ngày

**Câu 4. Phương pháp trồng cải xanh phổ biến nhất là gì?**
A. Ghép cây B. Bằng cây con C. Chiết cành D. Gieo hạt trực tiếp

**Câu 5.** **Cây trồng nào sau đây không được nhân giống bằng phương pháp giâm cành?**

A. Cây cải xanh B. Cây mía

C. Cây rau râm D. Cây rau tầng

**Câu 6. Rừng trong tự nhiên rất đa dạng và phân loại thành mấy cách?**

A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

**Câu 7. Cây cải xanh cho thu hoạch độ dài là bao nhiêu?**

A. Trên 15 cm B. 10 cm

C. 5 cm D. 40 cm

**Câu 8. Trồng rừng bằng cây con có bầu đất được thực hiện qua mấy quy trình**

A. 4 B. 5 C. 6 D. 7

**Câu 9. Rừng sản xuất chủ yếu khai thác?**

A. Bảo tồn gen sinh vật rừng

B. Gỗ và các lâm sản ngoài gỗ

C. Bảo vệ nguồn nước

D. Hạn chế lũ lụt, xói mòn

**Câu 10. Cây trồng nào sau đây được nhân giống bằng phương pháp giâm cành?**

A. Cây rau lang B. Cây cải thìa

C. Cây mít D. Cây bưởi

**Câu 11. Trồng cây cải xanh cần chuẩn bị gì**?

A. Chậu trồng hoặc vườn

B. Hạt giống

C. Phân bón

D. Chậu trồng hoặc vườn, hạt giống, phân bón

**Câu 12. Lựa chọn hạt giống cải xanh cần đạt yêu cầu**
A. Kích thước hạt không đều.

B. Không lẫn với hạt giống khác.

C. Kích thước hạt đồng đều.

D. Kích thước hạt đồng đều, không lẫn với hạt giống khác.

**Câu 13.** **Cây trồng nào sau đây không được nhân giống bằng phương pháp giâm cành?**

A. Cây cải thìa B. Cây rau quế

C. Cây mía D. Cây rau tầng

**Câu 14. Rừng trong tự nhiên rất đa dạng và phân loại thành mấy cách?**

A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

**Câu 15. Cây cải xanh thu hoạch như thế nào?**

A. Thu hoạch dần B. Thu hoạch toàn bộ

C. Chỉ ngắt đọt D. Thu hoạch dần và thu hoạch toàn bộ

**Câu 16. Trồng rừng bằng cây con có bầu đất được thực hiện qua mấy quy trình**

A. 4 B. 5 C. 6 D. 7

**II.Phần tự luận**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung yêu cầu** |
| Nêu các nguyên nhân khiến rừng sau khi trồng có tỉ lệ cây chết cao. |  Do cây cỏ hoang dại chèn ép cây trồng.  |
| Đất khô và thiếu chất dinh dưỡng. |
| Thời tiết xấu. |
| Sâu, bệnh hại, thú rừng phá hại,... |
| **Hãy giải thích tại sao đất trồng cải xanh cần được làm tơi xốp và bổ sung phân hữu cơ trước khi gieo hạt?** | Đất tơi xốp giúp rễ cây phát triển mạnh mẽ và dễ dàng hấp thụ chất dinh dưỡng. |
| Phân hữu cơ cung cấp dinh dưỡng tự nhiên, cải thiện độ màu mỡ của đất, giúp cây cải xanh sinh trưởng tốt. |
| Rừng giúp ích như thế nào cho cuộc sống của gia đình em và người dân địa phương? | Rừng giúp điều hòa khí hậu. |
| Hạn chế xói mòn đất, lũ lụt, bảo vệ nguồn nước. |
| Cung cấp gỗ, lâm sản, dược liệu, và các sản phẩm từ rừng. |
| Tạo công ăn việc làm. |
| Nhà của em có mảnh đất nhỏ và muốn trồng trọt, em đề ra các bước trong quy trình trồng trọt. | Bước 1: Chuẩn bị đất trồng |
| Bước 2: Chuẩn bị giống cây trồng |
| Bước 3: Gieo trồng |
| Bước 4: Chăm sóc |
| Bước 5: Thu hoạch |
| Theo em, cần làm gì để bảo vệ rừng ở Việt Nam trước nguy cơ suy thoái? |  Trồng lại rừng. |
| Tuyên truyền giáo dục về tầm quan trọng của rừng. |
| Xử lý nghiêm các hành vi phá rừng. |
| Độc canh | là phương thức canh tác chỉ trồng một loại cây duy nhất. |
| Thu hoạch cây cải xanh phải đảm bảo | lá cải nguyên vẹn, có màu xanh đậm |
| Tăng vụ  | là tăng số vụ gieo trồng trên một diện tích đất trồng trong một năm |
| Trồng rừng bằng cây con có  | Rễ trần áp dụng vùng đất tốt và ẩm, với những cây phục hồi nhanh, có bộ rễ khỏe. |
| Đặc điểm cơ bản của kĩ thuật viên lâm nghiệp  | là làm việc liên quan đến cây rừng như giám sát, hỗ trợ nghiên cứu lâm nghiệp; quản lí khai thác, bảo tồn tài nguyên và bảo vệ môi trường rừng. |
| Đặc điểm cơ bản của nhà trồng trọt | là làm việc liên quan đến cây trồng như nghiên cứu giống cây trồng, kĩ thuật canh tác; chăm sóc cây trồng; bảo tồn và khai thác các sản phẩm từ cây trồng. |